

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày: 16 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòa và bà Hoàng Thị Thoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Thành, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hòa, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 313/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Dương Thị Th;** tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/11/1974 tại: Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh Đ (đã chết) và bà Lê Thị L (đã chết); có chồng: Nguyễn Dư T; có 03 người con: lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 31/12/2021 được thay thế biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Thị Thanh Th;** tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/01/1974 tại: Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị Th (đã chết); chồng Nguyễn Tiến D (đã chết); có 02 con: lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2006; **tiền án, tiền sự: Không;** bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Thị H;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/09/1975 tại: Quảng Bình; Nơi cư trú: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Ngh và bà Hoàng Thị H; chồng Hoàng Văn S; có 03 người con: lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2007; **tiền án, tiền**

sự: Không; bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Thị M; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 04/12/1974 tại: Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tôn B (đã chết) và bà Triệu Thị Th; chồng Nguyễn Như T; có 02 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; **tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/7/2021 bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc;** bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Thị Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/02/1984 tại: Quảng Bình; Nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; chồng Trương Quốc Ch (đã ly hôn); chưa có con; **tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 13/02/2020 bị Công an huyện lệ Thủy xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi ghi số đề, bị cáo đã nộp tiền phạt;** bị cáo không bị bắt tạm giam giữ ngày nào, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị Mười:* Ông Phan Trọng H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Thị Lệ Th; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
2. Trần Thị T; địa chỉ: thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
3. Nguyễn Thị Th; địa chỉ: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
4. Nguyễn Thị V; địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Th sử dụng điện thoại có kết nối mạng internet, sim điện thoại số 0349379476 tạo sử dụng tài khoản Zalo tên "Titavani" để nhận bảng thống kê số lô, số đề (bảng đề), tin nhắn số lô, số đề từ các "thư ký đề" Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H, Ngô thị M và Nguyễn Thị Th chuyển đến. Dương Thị Th và các "thư ký đề" thỏa thuận khi bán số lô, số đề thì viết số tiền trên bảng đề bằng với số tiền thực tế người mua số lô, số đề đưa, các "thư ký đề" được hưởng lợi (gọi là tiền hoa hồng) 10% tổng số tiền có trên bảng đề. Tỷ lệ thắng thua giữa chủ đề và người mua số đề được quy ước như sau:

- * Đối với hình thức đánh bạc lấy 02 chữ số cuối các giải làm căn cứ dò kết quả:
 - Đánh số đầu kết quả giải tám và đuôi kết quả 2 số cuối giải đặc biệt tỷ lệ đặt 01 ăn 70 lần (tiền thắng sẽ là số tiền trên bảng đề nhân với 70 lần).
 - Đánh Đuôi: dựa vào kết quả 02 số cuối giải Đặc biệt. Tỷ lệ đặt 01 thắng 90 lần.
 - Đánh Đầu + Đuôi: dựa vào kết quả giải tám và 02 số cuối giải Đặc biệt. Tỷ lệ đặt 01 thắng 35 lần.
 - Đánh 18 lô: dựa vào kết quả 02 số cuối của tất cả các giải. Tỷ lệ đặt 1 ăn 3,88 lần.
- * Đối với hình thức đánh bạc lấy 03 chữ số cuối các giải làm căn cứ dò kết quả:
 - Đánh 3 đuôi: dựa vào kết quả 03 số cuối giải Đặc biệt. Tỷ lệ đặt 01 ăn 500 lần.
 - Đánh 6 lô: dựa vào kết quả 03 số cuối của các giải Năm, Sáu, Bảy và giải Đặc biệt. Tỷ lệ đặt 01 ăn 83 lần.
 - Đánh 17 lô: dựa vào kết quả 03 số cuối của tất cả các giải (trừ giải Tám). Tỷ lệ đặt 01 ăn 29,4 lần.
- * Đối với hình thức đánh bạc lấy hai hoặc ba cặp số, mỗi cặp số là 02 chữ số cuối các giải làm căn cứ dò kết quả (đánh xiên):
 - Xiên 2: Hai cặp số khác nhau ở tất cả các giải cùng xuất hiện. Tỷ lệ đặt 01 ăn 10 lần.
 - Xiên 3: ba cặp số khác nhau ở tất cả các giải cùng xuất hiện, tỷ lệ 01 ăn 35 lần.

Ngày 27/12/2021 dựa vào kết quả số xổ kiến thiết tỉnh Thừa Thiên Huế, Dương Thị Th thông qua mạng xã hội là Zalo tên "titavani" đã nhận hình ảnh bảng tin nhắn số lô, số đề đánh bạc từ 4 số tài khoản Zalo của 4 thư ký là người trực tiếp bán số đề với tổng số tiền là 56.016.000 đồng.

Các tài khoản zalo của 4 thư ký cụ thể như sau:

Từ tài khoản Zalo tên "Ngọc Thanh" đăng ký bằng số điện thoại 0562191204 của Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1974, tổng số tiền đánh bạc là 10.210.000 đồng.

+ Từ tài khoản Zalo tên "thiện Nhân" của Nguyễn Thị H, sinh năm, tổng số tiền đánh bạc là 33.556.000 đồng.

Từ tài khoản Zalo tên "Muoi Thuy" của Ngô Thị M, sinh năm 1974, tổng số tiền đánh bạc là 5.140.000 đồng.

Từ tài khoản Zalo tên "Nguyễn Thị Th" của Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984, tổng số tiền đánh bạc là 7.110.000 đồng.

Tại thời điểm phát hiện chưa có kết quả mở thưởng nên không có tiền thắng thua.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ đồ vật, tài sản sau:

* Tạm giữ tại Dương Thị Th 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon 6s Plus, màu xám, mặt sau điện thoại có in số IMEI: 352051075940467.

* 01 điện thoại Iphon X màu trắng bạc, số máy: MQAK2LL/A, số seri: C39VKUVZJCLJ đã qua sử dụng.

- Tạm giữ tại Dương Thị Th tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 170 triệu đồng; 02 giấy chứng nhận QSD đất và tài sản gắn liền với đất mang tên Dương Thị Th và chồng là Nguyễn Dur T.

* Tạm giữ tại Trần Thị Thanh Th tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam số tiền 5.000.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 869904056308656 đã qua sử dụng;

* 01 điện thoại nhãn hiệu samsung Galaxy S10+ màu trắng, số IMEI 1: 354652103258869, IMEI 2: 354653103258867 đã qua sử dụng tại Nguyễn Thị H;

* 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, số IMEI 1: 355629117792710, IMEI 2: 355630117792718 màu xanh đã qua sử dụng tại Nguyễn Thị Th;

* 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A12, kiểu máy CPH2077 màu xanh đen số IMEI 1: 865073040163215 của Ngô Thị M đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính:

+ Dương Thị Th: 15.000.000 đồng;

+ Trần Thị Thanh Th: 5.210.000 đồng;

+ Nguyễn Thị H: 10.000.000 đồng;

+ Nguyễn Thị Th: 7.110.000 đồng.

Quá trình điều tra và truy tố, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã xử lý trả lại một số đồ vật, tài liệu bị tạm giữ không phải là vật chứng của vụ cho Dương Thị Th, cụ thể: 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; điện thoại Iphone X; số tiền 170.000.000 đồng.

Số đồ vật, tiền còn lại chuyển đến kho vật chứng và tài khoản tạm giữ của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình để đảm bảo quá trình xét xử và thi hành án.

Bản Cáo trạng số 34/VKS-P2 ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Dương Thị Th về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H, Ngô Thị M và Nguyễn Thị Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Dương Thị Th, Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H, Ngô Thị M và Nguyễn Thị Th phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị Th từ 24 - 30 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị H từ 18 - 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; ; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Th từ 24 - 30 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Ngô Thị M từ 24 - 30 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th từ 24 - 30 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn áp dụng

khẩu trừ thu nhập đối với các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ; Tịch thu sung quỹ nhà nước các điện thoại di động của các bị cáo và số tiền thu lợi bất chính; không truy thu số tiền còn thiếu do các bị cáo chưa nhận được tiền tại những người ghi sổ đề.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương;

Người bào chữa cho bị cáo M nhất trí với lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo Ngô Thị M về tội danh, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo M 24 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của cơ quan Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay các bị cáo Dương Thị Th, Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H, Ngô Thị M và Nguyễn Thị Th đều khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, cụ thể:

Hành vi đánh bạc của các bị cáo thông qua mạng xã hội zalo, bị cáo Dương Thị Th đánh bạc với số tiền 56.016.000 đồng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị H đánh bạc với số tiền đánh bạc là 33.556.000 đồng, bị cáo Trần Thị Thanh Th đánh bạc với số tiền 10.210.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Th đánh bạc với số tiền 7.110.000 đồng, bị cáo Ngô Thị M đánh bạc với số tiền 5.140.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Trong vụ án này các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề đang là vấn nạn mà xã hội lên án, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác; nhưng vì mục đích nhằm thu lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi

phạm tội, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo Dương Thị Th là người trực tiếp nhận và tổng hợp các bảng đề do các thư ký đề chuyển đến qua zalo nên bị cáo Dương Thị Th chịu trách nhiệm với vai trò chính, các bị cáo còn lại là những thư ký đề nên chịu trách nhiệm với vai trò thấp hơn.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ là: các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Dương Thị Th đã có đơn tố giác tội phạm cho Công an huyện Lệ Thủy để điều tra làm rõ, xử lý vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra trên địa bàn nơi bị cáo cư trú được Công an huyện Lệ Thủy xác nhận quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo H, Th, M và Nguyễn Thị Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra các bị cáo cung cấp giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc tham gia các chương trình thiện nguyện giúp đỡ người dân trong đợt lũ lịch sử năm 2020 và đợt dịch Covid-19, có bố mẹ là người tham gia kháng chiến, được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến và Kỷ niệm chương chiến sĩ đường Hồ Chí Minh, các bị cáo cũng đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để cho bị cáo Dương Thị Th và Nguyễn Thị H được hưởng án treo; riêng các bị cáo Trần Thị Thanh Th, Ngô Thị M, Nguyễn Thị Th cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự để xử phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về khấu trừ thu nhập: Các bị cáo bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự phải khấu trừ thu nhập, tuy nhiên do các bị cáo đều làm nghề buôn bán, thu nhập không ổn định nên miễn áp dụng khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy việc áp dụng thêm hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là cần thiết:

Phạt tiền bị cáo Dương Thị Th 20.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Th 10.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo H 15.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Th 10.000.000 đồng; Riêng bị cáo Ngô Thị M thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong vụ án này, còn có những người có liên quan là Trần Thị Lệ Th, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị V là những người mà bị cáo Dương Thị Thảo cho rằng có chuyển bảng đề cho nhau, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình xác minh nhưng chưa có

kết quả, khi có kết quả Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình sẽ xử lý sau; Đối với Trần Thị T là người bán số đề, chuyển bảng đề với số tiền 825.000 đồng, không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Thị T là phù hợp; Đối với người tên Nguyễn Văn Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành xác minh tại xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh nhưng không xác định được, đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ tại các bị cáo gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám, mặt sau điện thoại có in số IMEI: 352051075940467 của Dương Thị Th

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI 1: 869904056308656 đã qua sử dụng của Trần Thị Thanh Th

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10+ màu trắng, số IMEI 1: 354652103258869, IMEI 2: 354653103258867 của Nguyễn Thị H

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 kiểu máy CPH2077 màu xanh đen, số IMEI 1: 865073040163215 của Ngô Thị M

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, số IMEI 1: 355629117792710, IMEI 2: 355630117792718 của Nguyễn Thị Th

Đây là điện thoại các bị cáo và những người liên quan dùng vào việc phạm tội đánh bạc với nhau, căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

* Riêng về số tiền các bị cáo tự nguyện nộp lại tại cơ quan điều tra gồm:

+ Dương Thị Th: 15.000.000 đồng; Trần Thị Thanh Th: 10.210.000 đồng; Nguyễn Thị H: 10.000.000 đồng; Nguyễn Thị Th: 7.110.000 đồng.

Đó là số tiền mà các bị cáo thu lợi bất chính do bán số đề nên tịch thu sung quỹ nhà nước; Đối với số tiền bị cáo H và bị cáo M chưa thu được từ những người ghi số đề nên không truy thu số tiền còn thiếu.

(Các vật chứng và số tiền trên đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình tại biên bản giao nhận ngày 09/5/2022 và Giấy ủy nhiệm chi được lập ngày 25/5/2022)

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Dương Thị Th, Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị H, Ngô Thị M và Nguyễn Thị Th đã phạm tội "Đánh bạc",

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt Dương Thị Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Thị Th cho UBND xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Th trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt Nguyễn Thị H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND thị trấn Kg, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh Th 24 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày *cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án*.

Giao bị cáo cho UBND xã Gi, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Th 24 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày *cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án*.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Thị M 18 tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày *cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án*.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Th, Ngô Thị M cho UBND xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục các bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Th trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Miễn áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Th và Ngô Thị M.

3. Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự

- Phạt tiền bị cáo Dương Thị Th 20.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị H 15.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Th 10.000.000 đồng; phạt tiền bị cáo Trần Thị Thanh Th 10.000.000 đồng; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ngô Thị M.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Dương Thị Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám, mặt sau điện thoại có in số IMEI: 352051075940467 và số tiền thu lợi bất chính: 15.000.000 đồng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Trần Thị Thanh Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO số IMEI 1: 869904056308656 đã qua sử dụng và số tiền thu lợi bất chính: 10.210.000 đồng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Thị H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10+ màu trắng, số IMEI 1: 354652103258869, IMEI 2: 354652103258867 và số tiền thu lợi bất chính: 10.000.000 đồng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Ngô Thị M: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 kiểu máy CPH2077 màu xanh đen, số IMEI 1: 869904056308656

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Thị Th: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, số IMEI 1: 355629117792710, IMEI 2: 355630117792718 và số tiền thu lợi bất chính: 7.110.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 42.320.000 đồng (trong đó của Dương Thị Th số tiền 15.000.000 đồng, tạm giữ của Nguyễn Thị H số tiền 10.000.000 đồng, tạm giữ của Trần Thị Thanh Th số tiền 10.210.000 đồng, tạm giữ của Nguyễn Thị Th số tiền 7.110.000 đồng).

(Các vật chứng là điện thoại di động và số tiền 42.320.000 đồng trên hiện đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022 và Giấy ủy nhiệm chi được lập ngày 25/5/2022)

- Không truy thu số tiền còn thiếu mà bị cáo H và bị cáo M chưa thu được từ những người ghi sổ đề.

5. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Dương Thị Th, Nguyễn Thị H, Trần Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Th và Ngô Thị M mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật. *(Đã giải thích chế định án treo và việc chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ cho các bị cáo).*

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND cấp cáo tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS - CA Q. Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Q. Bình;
- Cục THADS Quảng Bình;
- Vụ GĐKT I - TANDTC;
- Phòng KTNV - THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- UBND xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh;
- UBND xã Thanh Thủy, huyện Lệ Thủy;
- UBND thị trấn Kiến Giang, H Lệ Thủy;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Tòa HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn